

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 16 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Chu Vinh Quang, ông Ty Minh Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Hoàng Trung Hiếu là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Vũ Đức Hạnh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 đối với:

- **Bị cáo:** Phạm Duy C, sinh ngày 06/6/1987, tại huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc Hội khóa 15); nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy V và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị D và 03 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và “tạm hoãn xuất cảnh”. Có mặt.

- **Bị hại:** anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1993; nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc Hội khóa 15). Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH X1. Địa chỉ trụ sở: thôn Đ, xã D, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Văn X, chức vụ: Giám đốc, là đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

2. Công ty TNHH X2. Địa chỉ trụ sở: số D T, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc Hội khóa 15). Người đại diện hợp pháp: ông Phạm Duy G, chức vụ: Giám đốc, là đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

3. Công ty Đ1. Địa chỉ trụ sở: km5 - Đường N, phường H, thành phố H, tỉnh

Quảng Ninh. Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Cao H, chức vụ: Giám đốc Điện lực H1, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số: 59/QĐ-HĐTV ngày 04 tháng 5 năm 2024). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/12/2024, Phạm Duy C (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 34C-295.17 (xe của Công ty TNHH X2 tại thành phố H) chạy hướng thành phố M về huyện T, tỉnh Hải Dương, cùng đi trên xe có anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1993, trú tại: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương). Khi đi đến đoạn Km 224+600, Quốc lộ A thuộc thôn Đ, xã D, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh do thiếu quan sát, không làm chủ tay lái nên đã đâm vào cột điện số 28 ở ngoài lề đường bên phải phía trước cùng chiều, kéo theo cột điện số 27 bên cạnh bị hư hỏng. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ bị thương nặng; xe ô tô và 02 cây cột điện số 27, 28 cùng các thiết bị điện trên cột bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: hiện trường tại Km224+600, Quốc lộ A, thuộc thôn Đ, xã D, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh không còn nguyên vẹn do quá trình cấp cứu nạn nhân. Phía Bắc là lề đường đất rộng 03m đặt hệ thống cột đèn điện, tiếp đến là khu dân cư. Phía Nam là lề đường đất rộng 03m, tiếp giáp với khu dân cư. Phía Đông hướng đi huyện H, phía Tây hướng đi huyện T. Đoạn xảy ra tai nạn là đường hai chiều, mặt đường bê tông trải nhựa rộng 7,8m bằng phẳng, thẳng. Ở giữa đường có kẻ vạch sơn đơn, đứt nét màu trắng chia thành hai chiều đường xe chạy. Làn đường hướng đi huyện T rộng 3,8m, làn đường hướng đi huyện H rộng 04m. Lấy Km 224+600 ở lề đường bên phải hướng T - H làm điểm mốc và lấy mép đường bên phải làn đường hướng huyện H - T làm mép chuẩn. Vị trí số (1): hộp đèn chiếu sáng của cột điện KT (0,75x0,33)m cách mép chuẩn 2,2m, cách điểm mốc 26,5m về hướng T. Vị trí số (2): đám mảnh thủy tinh vỡ KT (2,2x0,4)m. T vị trí số (2) cách mép chuẩn 1,5m, cách vị trí số (1) là 1,8m về hướng T. Vị trí số (3): vết tỳ miết cao su màu đen trên mặt đường dài 3,4m, rộng 0,3m, hướng từ Đông sang T. Điểm đầu dấu vết cách mép chuẩn 0,25m, cách tâm của (2) là 6,6m về hướng T, điểm cuối dấu vết cách mép chuẩn là 0,53m. Vị trí số (4): cột điện bị gãy, đổ nằm trên mặt đường. Cột điện bị gãy thành 02 đoạn, đoạn chân cột dài 1,6m, đường kính 0,24m, đoạn còn lại dài 7,4m, đường kính 0,23m. Trên bề mặt của đoạn chân cột có vết tỳ miết cao su KT (0,5x0,18)m. Chân cột điện cách mép chuẩn 1,9m, cách điểm đầu của vết (3) là 2,2m, về hướng Bắc. Đỉnh cột điện cách mép chuẩn là 4,4m. Điểm gãy cách mép chuẩn 2,7m. Vị trí số (5): xe ô tô tải biển số 34C-29517 nằm đổ bên trái trên đường. Phần đầu xe nằm trên phần đường dân sinh ngõ 1 quay hướng Đ, đuôi xe quay hướng T. Trục bánh trước bên trái của xe cách chân cột điện (4) là 2,85m về hướng Tây, cách mép chuẩn 2,83m. T trục bánh lốp sau bên trái của xe trùng với mép chuẩn.

Khám nghiệm xe ô tô tải biển số 34C-295.17, nhãn hiệu KIA, số loại: FRONTIER, màu trắng: mặt tấp lô, hộp đựng đồ, bảng điều khiển, cửa gió điều hòa bị xô lệch vỡ nhựa đẩy hướng từ trước về sau. Nóc bên phải cabin biến dạng kim

loại, vỡ, xước sơn đầy hướng từ ngoài vào trong KT (1,55x23)cm, kính chắn gió phía trước vỡ. Phần bên phải nắp ca rô, ốp che giằng gạt mưa biến dạng kim loại, vỡ xước sơn, đầy hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái KT (58x50)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 79cm. Xương tăng cứng đầu xe (phần bên phải) bị biến dạng kim loại đầy hướng từ ngoài vào trong KT (75x16)cm, điểm thấp nhất cách đất 64cm. Chân bên phải của cabin bị gãy biến dạng kim loại, đường kính 07cm, cao 04cm. Trụ đỡ nhíp bên phải của trục bánh trước bị bung chốt hãm, rời khỏi vị trí ban đầu, biến dạng kim loại KT (37x22)cm. Phần ốp cản trước, cùng hệ thống đèn chiếu sáng, đèn gầm hai bên mất, rời khỏi vị trí. Cánh cửa xe, trụ hông, trụ chữ A bên phải liền kề bị biến dạng kim loại vỡ xước sơn đầy hướng từ trước về sau KT (155x130)cm, điểm thấp nhất cách đất 28cm. Hộp lọc gió bên phải bị vỡ nhựa KT (22x10)cm, điểm thấp nhất cách đất 18cm. Bánh lốp trước bên phải mất hơi. Mặt ngoài của bánh lốp sau bên trái có vết tỳ miết cao su hướng vào tâm KT (49x10)cm điểm gần nhất cách van lốp 20cm.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 94/KLTTCT-TTPY ngày 20 tháng 3 năm 2025, của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận: Nguyễn Văn Đ chấn thương đùi căng chân phải: gãy kín 1/3 trên xương đùi phải đã được kết hợp xương lần 1 bằng khung ngoại vi, lần 2 bằng nẹp vít; cắt 1/3 trên căng chân phải; 04 sẹo đùi phải kích thước trung bình và nhỏ; 04 sẹo xuyên đỉnh cổ định đùi phải kích thước nhỏ; sẹo 1/3 trên mặt trước trong đùi trái kích thước lớn; gãy kín 1/3 xương mác trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 67% (sáu mươi bảy phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định ngày 27/3/2025, của Trung tâm đăng kiểm 1403D - Công ty cổ phần Đ1, kết luận đối với xe ô tô biển số 34C-295.17 tại thời điểm giám định sau tai nạn: hệ thống phanh đúng kiểu loại, không kiểm tra được sự hoạt động của trợ lực phanh, sự làm việc cơ cấu phanh tại bánh xe cầu 1 bên phải không hoạt động, các bánh xe còn lại hoạt động bình thường. Hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống lái đúng kiểu loại, không hoạt động. Hệ thống lái không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KLĐG ngày 27/3/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: xe ô tô biển số 34C-259.17 bị hư hỏng, có tổng giá trị là 50.442.800 đồng; 02 chiếc cột điện số 27, 28 và các thiết bị điện bị hư hỏng, có tổng giá trị là 54.520.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Duy C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn do C ngủ gật.

Tại bản Cáo trạng số: 337/CT-VKSĐH ngày 27/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Duy C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Phạm Duy C từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Duy C cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc Hội khóa 15) giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không hành nghề lái xe, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thỏa đáng cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: xe ô tô biển số 34C-295.17 và giấy tờ xe, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp. Ngoài ra, còn thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Phạm Duy C. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số: 30218015826, Hạng C mang tên Phạm Duy C.

Bị hại: anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có ý kiến: sau khi xảy ra việc bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho anh, anh không yêu cầu gì thêm. Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: đại diện Công ty TNHH X2 ông Phạm Duy G vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có ý kiến: chiếc xe ô tô tải biển số 34C-295.17 là tài sản của Công ty, được giao cho công nhân Phạm Duy C vận chuyển hàng hóa cho Công ty (do Phạm Duy C là cháu của ông nên giữa Công ty và Phạm Duy C chỉ hợp đồng bằng miệng không có văn bản), chiếc xe nói trên Công ty đã được cơ quan chức năng bàn giao cho Công ty. Toàn bộ thiệt hại đối với chiếc xe ô tô, phía Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đại diện Công ty TNHH X1 ông Nguyễn Văn X vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có ý kiến: sự việc tai nạn xảy ra vào ngày 15/12/2024 do bị cáo Phạm Duy C điều khiển xe ô tô đâm vào cột điện số 28, kéo theo cột điện số 27 hư hỏng gây thiệt hại. Đây là tài sản do Công ty đang quản lý, sau khi xảy ra sự việc phía bị cáo và Công ty TNHH X2 (đơn vị quản lý xe ô tô) đã thỏa thuận bồi thường xong cho Công ty TNHH X1. Công ty không yêu cầu gì thêm. Đại diện Công ty Đ1 ông Nguyễn Cao H vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có ý kiến: sự việc tai nạn xảy ra vào ngày 15/12/2024 do bị cáo Phạm Duy C điều khiển xe ô tô đâm vào cột điện số 28 gây hư hỏng 50m cáp

văn xoắn và các thiết bị đi kèm. Cột điện là tài sản do Công ty TNHH X1 quản lý, còn dây điện và các thiết bị đi kèm là tài sản do Công ty Đ1 giao cho Điện lực H1 quản lý, sau khi xảy ra sự việc phía bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong. Công ty không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy C thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố là đúng. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà truy tố đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Phạm Duy C khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/12/2024, tại Km 224+600, Quốc lộ A thuộc thôn Đ, xã D, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Duy C (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 34C-295.17 chạy hướng thành phố M về huyện T, tỉnh Hải Dương, trên xe có anh Nguyễn Văn Đ ngồi ở ghế phụ. Do ngủ gật thiếu quan sát, không làm chủ tay lái nên đã đâm vào cột điện ở ngoài lề đường bên phải, phía trước cùng chiều. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ bị thương tích, tổn hại 67% sức khỏe; 02 cây cột điện và các thiết bị điện trên cột bị hư hỏng, thiệt hại 54.520.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông

đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xác định lỗi: theo quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ các hành vi bị nghiêm cấm: “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Tại khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ quy định quy tắc chung: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Bị cáo điều khiển xe ô tô trong điều kiện không bị hạn chế tầm nhìn, do ngủ gật thiếu quan sát, không làm chủ tay lái nên đã đâm vào cột điện ở ngoài lề đường bên phải, phía trước cùng chiều. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ người đi cùng xe bị thương tích, tổn hại 67% sức khỏe; 02 cây cột điện và các thiết bị điện trên cột bị hư hỏng. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận định để dẫn đến xảy ra tai nạn là lỗi của bị cáo.

[7] Về hình phạt chính: từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không hành nghề lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 160.000.000 đồng cho bị hại (một trăm sáu mươi triệu đồng), bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đối với các thiệt hại tài sản của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bị cáo đã bồi thường xong, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu và không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: xe ô tô tải biển số 34C-295.17 và giấy tờ xe là tài sản của Công ty TNHH X2, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe số: 30218015826, Hạng C mang tên Phạm Duy C lưu trong hồ sơ vụ án, vật chứng không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Duy C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Duy C cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc Hội khóa 15) giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 688/LC-CSĐT ngày 10/4/2025 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 1857/QĐ-CSĐT ngày 10/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đối với bị cáo Phạm Duy C.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số: 300218015826, hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 14/12/2021 mang tên Phạm Duy C (vật chứng được lưu trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Phạm Duy C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT, THAHS Công an tỉnh QN;
- Viện kiểm sát, Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng HSNV Công an tỉnh QN;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Khoa